

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1

Cán bộ coi thi 2

G.Viên chấm thi 1

G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22825107] - PLC (CCQ2205A)

CBGD: Đỗ Phương Nam (280005)

Số SV có mặt: 17

Số bài thi: 17

Số tờ giấy thi: 17

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2122050149	Nguyễn Văn Bảo	24/10/2004	CCQ2205D			7,8	8,0	7,9
2	2122140044	Phạm Văn Đăng	16/03/2004	CCQ2214B			6	6,5	6,3
3	2122050062	Nguyễn Trung Đức	16/01/2003	CCQ2205B			6	4,5	5,1
4	2122050023	Trần Hữu Hoàng	09/12/2004	CCQ2205A			5	6,5	5,9
5	2122050054	Vũ Gia Huy	04/06/2004	CCQ2205B			6	6,4	6,2
6	2122050013	Trần Gia Lâm	26/08/2004	CCQ2205D			7,8	8,3	8,1
7	2122050031	Đào Minh Nhật	31/01/2004	CCQ2205A			6	6,5	6,3
8	2122050068	Nguyễn Hữu Phát	19/02/2003	CCQ2205B			7,0	6,5	6,7
9	2122050118	Lê Tuấn Phong	02/08/2004	CCQ2205A			0	0	0
10	2122200018	Đặng Thanh Phúc	20/08/2002	CCQ2205D			5	6,3	5,8
11	2122050032	Lê Nam Quốc	26/03/2004	CCQ2205A			6,6	6,6	6,6
12	2122050121	Lê Đình Sơn	07/04/2004	CCQ2205A			7	8,3	7,8
13	2122050130	Dương Minh Tân	22/12/2004	CCQ2205D			3,0	6,4	5,0
14	2122170536	Đào Huỳnh Xuân Thiện	21/08/2004	CCQ2205D			5	5,4	5,2
15	2122050124	Võ Đức Thịnh	12/12/2004	CCQ2205D			5	5,3	5,2
16	2122060061	Triệu Minh Toàn	30/10/2004	CCQ2205D			6	6,4	6,2
17	2121050048	Trần Trung Trực	01/10/2002	CCQ2105B			0	0	0
18	2122050111	Võ Thanh Trung	20/06/2004	CCQ2205D			6	5	6,0
19	2122050114	Nguyễn Văn Trường	08/03/2004	CCQ2205B			0	0	0
20	2122050024	Nguyễn Văn Tuấn	24/08/2004	CCQ2205A			5	6	6,0